

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thực hiện chế độ trợ cấp khó khăn trong năm 1996 như sau:

a) Trợ cấp khó khăn hàng quý theo mức 100.000 đồng/quý đối với công chức, viên chức hành chính, sự nghiệp, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang, người nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thực sự có khó khăn do đồng người ăn theo, con còn đi học nên mức thu nhập bình quân trong gia đình thấp hoặc tuy lương không thấp nhưng đời sống quá khó khăn;

b) Trợ cấp khó khăn đột xuất một lần theo 3 mức: 300.000 đồng, 400.000 đồng, 500.000 đồng đối với công chức, viên chức hành chính, sự nghiệp; người hưởng lương trong lực lượng vũ trang, người nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, người hưởng chính sách xã hội khi gặp khó khăn đột xuất do ốm đau kéo dài, tai nạn, rủi ro.

Đối với một số doanh nghiệp nhà nước có khó khăn đặc biệt được Bộ, ngành, địa phương quản lý và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề nghị thì công nhân viên chức của doanh nghiệp đó khi gặp khó khăn đột xuất cũng được xem xét hưởng chế độ trợ cấp này;

c) Trợ cấp thêm 20.000 đồng/tháng đối với thương binh, bệnh binh có thương tật, bệnh tật đặc biệt nặng, mất sức lao động từ 81% trở lên.

Điều 2.- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn và phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3.- Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với tổ chức công đoàn, hội cựu chiến binh, ban liên lạc hưu trí... xem xét và trợ cấp đúng đối tượng khó khăn, không phân phối bình quân, bảo đảm sự công bằng, tránh thất thoát hoặc chi sai mục đích.

Điều 4.- Giao Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ thành lập bộ phận nghiên cứu xây dựng đề án sắp xếp bộ máy, biên chế và hoạt động của các cơ quan hành chính, sự nghiệp, các doanh nghiệp lớn của Nhà nước gắn với cải cách hành chính và tiếp tục cải cách chính sách tiền lương trong năm 1997.

Điều 5.- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 4 năm 1996.

Điều 6.- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 206-TTg ngày 11-4-1996 về việc nâng cấp trường Trung học Sư phạm tỉnh Hà Tĩnh thành trường Cao đẳng Sư phạm.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 90-CP ngày 24-11-1993 của Chính phủ quy định cơ cấu khung của hệ thống giáo dục quốc dân, hệ thống văn bằng, chứng chỉ về giáo dục và đào tạo của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nâng cấp trường Trung học Sư phạm tỉnh Hà Tĩnh thành trường Cao đẳng Sư phạm.

Điều 2.- Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tĩnh có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng giáo viên phổ thông của tỉnh đạt trình độ cao đẳng, nghiên cứu khoa học giáo dục phục vụ yêu cầu phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông của địa phương.

Điều 3.- Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tĩnh được hưởng các chính sách, chế độ do Nhà nước ban hành cho hệ thống các trường đại học, cao đẳng.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5.- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 237-TTg ngày 19-4-1996 về việc tăng cường các biện pháp thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy.

Thi hành Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy, trong thời gian qua, chính quyền các cấp, các Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị và cơ sở đã có nhiều cố gắng để tổ chức thực hiện nên đã hạn chế được sự gia tăng và chữa được nhiều vụ cháy có hiệu quả. Tuy vậy, trong những năm gần đây, nhiều nơi đã xảy ra nhiều vụ cháy lớn, gây thiệt hại rất nghiêm trọng. Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do việc quản lý và tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy của các cấp, ngành, cơ sở và công dân chưa tốt.

Để chủ động phòng cháy, chữa cháy, góp phần bảo vệ tài sản của Nhà nước, của các tổ chức, tài sản và tính mạng của công dân, đồng thời để thiết thực kỷ niệm 35 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy (4-10-1961 - 4-10-1996), Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp và Thủ trưởng các đơn vị và các cơ sở phải trực tiếp tổ chức chỉ đạo, kiểm tra thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy trong phạm vi địa bàn quản lý và thường xuyên rà soát, bổ sung kế hoạch phòng cháy, chữa cháy của địa phương, đơn vị mình. Để thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy có hiệu quả, trước mắt cần tập trung thực hiện nghiêm các biện pháp cụ thể sau đây:

- Đối với các đô thị, khu công nghiệp, khu tập trung và các công trình xây dựng phải có kế hoạch và các giải pháp về phòng cháy, chữa cháy, có đường cho xe chữa cháy vào các khu vực để chữa cháy và lấy nước, có hệ thống cấp nước chữa cháy

đồng bộ với hệ thống cấp nước sinh hoạt, thành lập các đội phòng cháy, chữa cháy và được bố trí ở những nơi thuận lợi cho công tác này.

- Đối với các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, chợ, nhà cao tầng, trung tâm thương mại, các khu dân cư tập trung, phải có kế hoạch và phương án phòng cháy, chữa cháy cụ thể, tỉ mỉ. Đặc biệt đối với kho xăng dầu, kho bạc, đài phát thanh, truyền hình, bưu chính viễn thông, nhà máy điện, sân bay, bến cảng, những nơi tập trung đông người và các cơ sở có nhiều chất cháy, chất nổ, chất độc và hàng hóa, trang thiết bị có trị giá cao phải tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn, quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy; có lực lượng và được trang bị đầy đủ phương tiện cần thiết; đối với các cơ sở lớn, hoặc cụm cơ sở cần tự đầu tư kinh phí mua sắm, trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy cần thiết.

- Các cơ quan có thẩm quyền chỉ duyệt quy hoạch, thiết kế xây dựng, cải tạo, cấp vốn và cấp phép xây dựng khi các bản thiết kế công trình đã được cơ quan phòng cháy, chữa cháy chấp thuận về thiết kế và thiết bị phòng cháy, chữa cháy. Cơ quan phòng cháy, chữa cháy lập ra tổ chức tư vấn để giúp thẩm định và duyệt thiết kế và thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

- Các cơ quan có thẩm quyền chỉ cấp giấy phép xuất, nhập khẩu, kinh doanh dịch vụ phương tiện phòng cháy, chữa cháy, hành nghề tư vấn, thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy khi đã được cơ quan phòng cháy, chữa cháy có thẩm quyền xác nhận có đủ các điều kiện cần thiết.

2. Các Bộ chức năng thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau đây:

- Bộ Xây dựng chỉ đạo các đơn vị thiết kế, thi công và cấp phép xây dựng thực hiện nghiêm các tiêu chuẩn, quy định và chế độ thẩm định, duyệt về thiết kế và thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

- Bộ Công nghiệp phối hợp với Bộ Nội vụ xây dựng các thiết kế mẫu và tiêu chuẩn hệ thống, diện an toàn phòng cháy, chữa cháy phù hợp với từng loại công trình và có các quy định, hướng dẫn về các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy trong sử dụng điện.

- Bộ Thương mại phối hợp với Bộ Nội vụ quy định và hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy trong sử dụng xăng dầu và khí đốt, các chợ và trung tâm thương mại.

- Bộ Nội vụ cùng Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính xây dựng định mức đầu tư kinh phí và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy cho các loại công trình; cùng Bộ Thương mại, Tổng cục Hải quan ban hành quy định về quản lý việc xuất, nhập khẩu các loại phương tiện phòng cháy, chữa cháy đảm bảo chất lượng và phù hợp với điều kiện Việt Nam.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư cùng Bộ Tài chính hàng năm đề xuất trích một khoản kinh phí để